

Châu Công T_u – quý tộc Hội An

Nguyễn Ngọc

Chuyện này đến nay có lẽ ch_u còn mình tôi bi_ết. tôi mu_on k_h lại, trước h_àt vì Hội An c_óa tôi, đ_ó Hội An hi_ếu thêm rằng mình từng lạ và “hay” đến th_ì nào. Đáng mà c_ó giữ nó.

Năm _đo hình như tôi kho_ong 12 tu_oi, cũng có th_ì ch_u mới 11 vì đến cách mạng tháng Tám 1945 tôi vừa 13, mà theo tôi nhớ thì ông Nguyễn Tuấn tới Hội An trước Cách mạng đầu kho_ong vài ba năm.

Ba tôi, b_{ây} giờ gọi là “th_{ầy} thông thư chính’’, tức đã có đến bằng diplome, h_ài _đo th_ì cũng là trí thức bậc trung. Hình như ông định bi_ến con trai mình thành một nhà bác học, hay tệ nh_{ất} cũng là một nhà văn lừng danh. Ông có l_ài dạy con r_{ất} đặc biệt: ông b_{ắt} tôi đọc h_àu như toàn bộ văn học Việt Nam đương thời, từ Tự Lực văn đoàn cho đến Ti_{ểu} thuyết Thứ b_{ây}, r_{ồi} Ph_ổ thông bán nguyệt san, đọc h_àt luôn t_{ất} sách Văn mới c_óa Hàn Thuyên, các tạp chí Thanh Nghị, Tri Tân, t_{ất} nhiên không th_ì thi_{ếu} báo Ngày nay..., c_ó Tây sương ký và Trang T_u Nam hoa kinh qua b_{ên} dịch c_óa Nhượng T_ung

... Còn sách Tây thì tôi ph_{ải} đọc trước chương trình quy định _đo lớp một, có khi đến hai năm. Ng_on toàn bộ “Những người kh_{ôn} kh_{ôn}” và “Nhà thờ Đức Bà Paris” c_óa Victor Hugo, tra từ đi_ển Larousse đến mờ m_ờt đ_ể l_àn cho ra cái đoạn lê thê ông nhà văn l_{àm} lời này t_{ất} các cánh c_óa rậm rạp c_óa nhà thờ Đức Bà... Tôi bi_ết ơn ba tôi đã bi_ến tôi thành một con mọt sách su_ốt đời.

Một thành ph_ò ch_u có th_ì thật sự là “thành ph_ò văn hóa”, như Hội An, khi nó có, từng có, và bi_ết giữ một lớp tinh hoa c_óp cao, một lớp quý tộc văn hoá như th_ì, có th_ì nh_ư th_ì, có th_ì nghèo, nhưng là quý tộc, sang trọng, như là cái lõi vàng ròng c_óa đời s_{ống} tinh th_{ần} và văn hóa chung.

Bây giờ nhớ lại, cứ như ngày ấy tôi vì say sách mà đã thành kẻ mộng du, mới 11 hay 12 tuổi mà đêm nào cũng lang thang một mình trên các đường phố Hội, thường rất khuya, chỉ đi một mình thôi – anh ấy dặn vậy, tìm đến một ngôi nhà nhỏ bé tí và sâu hun hút. Nhà ấy có hai mặt đường như tất cả các nhà trong phố Hội An, một mặt quay ra Rue du pont japonais (đường Chùa Nhật Bản) nay là Trần Phú, mặt kia trông ra Rue Cantonais (đường Quảng Đông) nay là Nguyễn Thái Học. Đây là nhà của một vị nho học nổi tiếng có cái tên rất lạ: Châu Phi Cơ. Lúc nào cũng thơm nồng mùi thuốc bắc, và đêm càng sực nức.

Khuya, tôi gõ cửa rất khẽ, đứng ra là chị còn chạm nhẹ vào cái khuy cửa gỗ, lập tức “hạt vừng” từ từ mở ra. Anh Châu Tường Anh, mới nghe tên đã biết tất phải là người rất sang trọng, rất quý tộc, hình như đêm nào anh cũng sẵn chờ tôi sau cánh cửa dày và nặng, trong đêm đẹp như một bức sơn mài ấy. Vàng, một nhà quý tộc trẻ. Thanh mảnh, hơi gầy và cao, lúc nào cũng mặc áo dài hai lớp, áo dài trắng bên trong áo lương đen mỏng tan.

Hội An ngày ấy có một lớp “quý tộc” như vậy của mình. Một lớp quý tộc chập chờn giữa hai thời đại. Còn nho nhã phương Đông, nhưng đọc rành Tây và thường nói chuyện với nhau bằng tiếng Tây. Một lớp quý tộc nghèo mà sang. Những La Hối, Lê Trọng Nguyễn, Dương Minh Ninh, Dương Minh Hòa, Lưu Nghi... tất nhiên cả gia đình họ Nguyễn Tường, những người đã mang tinh hoa phố Hội quê hương tự trong máu của mình ra trộn với tài hoa Cơm Giàng Hối Dương để làm nên Tự Lực văn đoàn, cả một thời đại trong văn chương xứ Việt như Hoài Thanh từng nói... Và anh Châu Tường Anh nữa, bạn vong niên của tôi. Anh lớn hơn tôi đâu chỉ ba hay bốn tuổi, cả tuổi đó cách nhau chừng ấy đã gần cả một thế hệ rồi, vậy mà anh kết nạp tôi vào thế hệ anh. Vì anh biết tôi cũng mê sách. Những người mê sách thì bình đẳng trước văn hóa và vĩnh cửu, và không có tuổi.

Nhà tôi cũng có một tủ sách, tất nhiên, dày cộp. Nhưng làm sao dám sánh với sách của anh Châu Tường Anh, dù anh có cuốn nào tôi cũng có đúng cuốn ấy, không sót. Nhưng sách của tôi là

sách “thường”, t[m thường, bán đại trà, cứ ra ph[là mua được, mua hàng lô cũng còn được nữa là, những cuốn sách “vô danh”, cũng còn có th[gọi là “vô ch[” nghĩa là ai có cũng được, không đặc biệt là c[riêng ai h[, có th[trôi n[, nay vào tay người này mai vào tay người kia. Lại nữa, không từ đâu đ[, không ai trao cho mình c[, mình có ti[mình đi mua, có th[nơi một qu[vô danh b[t kỳ [một hiệu sách vô danh b[t kỳ. Theo một nghĩa nào đó, một cuốn sách như th[không có “cá tính”, không ph[là riêng nó, ch[riêng nó, không có hai, duy nh[, đơn nh[, như một người bạn, người thân, người yêu, c[riêng mình... Có một d[hiệu cho loại sách đó: mép sách được, hay bị, xén bằng dao kim loại, xoẹt một cái ph[ng lì, tằm t[, ch[cũng có th[với máy móc hiện đại xoẹt một cái xén ph[ng sạch bong hàng chục cuốn...

Tôi đ[ý: trên bàn c[anh Châu Tường Anh tuyệt không có một con dao kim loại nào. Thư phòng c[anh [trên gác, nh[thôi, tường g[, b[n mặt tường đ[u là sách. Và tuyệt không có cuốn sách nào bị xén “công nghiệp”. Trên bàn có một con dao bằng ngà, tr[ng nhờ. B[vì [đây ch[có toàn những cuốn sách được in hai tờ, hay b[n tờ, dính vào nhau, ph[rọc ra. Con dao ngà kia là đ[rọc.

Ngày [y sách được in như th[này: [những nhà xu[b[n lớn, những cuốn sách hay c[những tác gi[tên tu[, bao giờ [trang giáp cu[cũng có ghi: “... ngoài những b[n thường, có 50 (hay 100) b[n đặc biệt, in trên gi[dó (hay gi[Lafuma), được đánh s[từ A1 đ[... , có chữ ký c[tác gi[và không bán”. Không bán, vì nó vô giá. Bây giờ đ[lúc tôi khoe với các bạn r[đây: 11 hay 12 tu[, tôi đã có được một người bạn vong niên, anh Châu Tường Anh, c[Hội An tôi, là ch[nhân c[một t[sách g[toàn những cuốn như th[. Và đêm đêm, g[su[tu[thơ, như một k[mộng du, tôi b[nhà lang thang trên các đường ph[Hội An v[ng tanh, một mình tìm đ[ngôi nhà c[nh[xú trên đường Chùa c[u Nhật B[, ch[chạm nhẹ vào cánh c[nặng trĩu thì v[ng li[m[ra, và anh bạn vong niên c[tôi, áo dài tr[ng bên trong áo lương đen, không nói một lời

dội tôi lên thư phòng của anh. Tôi ngồi yên trên một chiếc ghế nhô, nhìn anh chậm rãi lấy từ giá xuống một cuốn sách mới, không bao giờ tôi biết từ đâu mà anh có được, tôi không bao giờ dám hỏi. Tôi ngồi yên, sẵn sàng ngắm anh thực hiện cái nghi lễ thiêng liêng của người mê sách. Đôi bàn tay các ngón đẹp như của một nghệ sĩ dương cầm, cầm con dao ngà, rất chậm, rất nhẹ, như sợ làm đau giấy, rọc từng trang sách, mép giấy đó nhẹ nhàng xơ ra, một chút bụi giấy vàng mong manh bay lên và rơi xuống lộp tộp li ti trên mặt bàn. Tôi những muốn được đưa ngón tay chạm nhẹ một hạt bụi ấy, mà không dám... Vậy đó mỗi đêm, một cuộc thôi miên... Tôi không đọc sách ở nhà anh Châu Tường Anh, những cuốn sách ấy ở nhà tôi cũng có, bìa in phàm, bán đại trà, ba tôi mua. Tôi đến nhà anh Châu Tường Anh, đêm đêm, mộng du, là để chiêm ngưỡng những cuốn sách vô giá của anh, được ngồi mùi thơm vừa thoang thoảng đặc trưng của giấy dó và của mùi bụi giấy lộp tộp bay ra khi anh rọc sách bằng con dao ngà màu trắng đục. Tôi cứ ngỡ bụi “phấn thông vàng” của Xuân Diệu cũng đẹp như thế, thơm nhẹ và sâu như thế, tuy mãi mấy mươi năm sau tôi mới được biết phấn thông vàng thực ở Tây Nguyên. Cũng có hôm anh Châu Tường Anh cho tôi được tự tay dìm vài trang sách. Rất lạ, những trang ấy tôi đã đọc ở nhà rồi, có khi đến thuộc lòng, vậy mà ở đây mỗi con chữ đều long lanh, và vang lên một cách khác... Nói thế nào nhỉ, chúng trở nên quý tộc hơn, sang trọng hơn, và bóng như trở nên bí mật hơn... Vâng, mỗi đêm tôi được hưởng một nghi lễ như vậy của cái đẹp...

Cho tới một bữa, vừa bước lên gác tôi đã nhận ra mùi hương trầm. Anh Châu Tường Anh, không nói một lời, lặng lẽ cho tôi ngồi xuống ghế, và ra hiệu cho tôi phải để hai bàn tay xuống bên dưới mặt bàn. Nghĩa là tuyệt đối không được sờ đến bất cứ thứ gì. Và ngồi đó chờ... Rất lâu. Rồi anh nhẹ nhàng nhấc từ trên giá xuống một cuốn sách mới tinh. Sách đã rọc. Các mép giấy dó xơ ra, còn giữ nguyên từng sợi vàng óng. Chỉ những người chuyên chơi sách mới biết: sách đẹp chính là ở những xơ giấy dó được giữ quý như vàng dó. Tôi nhìn trân trân. Cuốn Vang bóng một thời của Nguyễn Tuân. Anh Châu Tường

Anh dùng mũi dao ngà khẽ lật trang bìa, rít chậm rãi, đến trang lót, rồi càng chậm rãi, đến trang thứ ba. Và tôi sửng sốt: lời đề tặng của chính ông Nguyễn Tuân. Nguyễn Tuân ngày ấy là huyền thoại của chúng tôi. Tự tay ông viết, cái ông Nguyễn Tuân tài hoa, phiêu bạt và ngang tàng ấy, tự chính tay ông viết, như múa, không phải “Tặng anh Châu Tường Anh”, cũng không phải “Kính tặng anh Châu Tường Anh”, mà là “Kính tặng Tường Anh Châu công tử”... Và bên dưới, chữ ký bay lên, như khói. Có người bảo: đây là hình tượng một cánh buồm lộng gió.

Ôi ông Nguyễn Tuân, chỉ có ông mới nghĩ ra được như vậy, mới viết được như vậy. Tôi có hỏi kỹ một anh bạn chuyên nghiên cứu văn bản học, anh ấy khẳng định trước Cách mạng tháng tám Nguyễn Tuân đến Hội An chỉ một lần, năm 1941, và viết tùy bút *Của Đại nòi tiếng*. Năm đó tôi đúng 11 tuổi. Anh Châu Tường Anh của tôi lớn hơn tôi đâu bốn hay năm tuổi, tức khoảng 15 hay 16. Mà đã “Châu công tử”, kỳ lạ không, đã có thể kết bạn với ông Nguyễn Tuân, đã được chính ông Nguyễn Tuân huyền thoại kết bạn tâm đắc đến mức tự tay trân trọng tặng Châu công tử một cuốn Vang bóng một thời in giấy dó vàng ươm!

Vâng, Hội An của tôi là vậy đó. Cho phép tôi nói điếu này: một thành phố chỉ có thể thật sự là “thành phố văn hóa”, như Hội An, khi nó có, từng có, và biết giữ một lớp tinh hoa cấp cao, một lớp quý tộc văn hóa như thế, có thể nhỏ thôi, có thể nghèo, nhưng là quý tộc, sang trọng, như là cái lõi vàng ròng của đời sống tinh thần và văn hóa chung.

Chỉ tôi phải nói thêm chút nữa về người bạn vong niên kỳ lạ của ông Nguyễn Tuân ở Hội An, anh Châu Tường Anh quý tộc nghèo của tôi. Anh mất vào những ngày đầu kháng chiến chống Pháp cuối năm 1946. Không ai biết thật rõ về cái chết của anh. Chỉ nghe đến đâu đó ở cửa sông Thu Bồn. Anh quen biết, và hẳn gần bó nhieu với gia đình Nguyễn Tường của Nhật Linh Nguyễn Tường Tam. Ta biết, họ là Quê dân đang. Trong những ngày cực kỳ rười rượi, sôi nổi, hào hùng và thậm chí của một cuộc chiến tranh ác liệt đang bắt đầu.

Lịch s□ mà...

Nguyễn Ngọc

Theo FB